

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế xét chọn
Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố tại Công văn số 305/TTr-HHDN ngày 13 tháng 8 năm 2025 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4875/TTr-SNV ngày 17 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế xét chọn Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 3789/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế xét chọn Giải thưởng “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nội vụ (03 bản);
- VPUB: các PCVP;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX-TrN).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Cường

QUY CHẾ

Xét chọn Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh”
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Quy chế này quy định về đối tượng, nguyên tắc, mục đích, ý nghĩa của Danh hiệu; tiêu chí, quy trình xét chọn doanh nghiệp đạt Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh” (sau đây gọi tắt là Danh hiệu Doanh nghiệp Xanh), quyền lợi, trách nhiệm của doanh nghiệp được xét chọn, cấp Giấy chứng nhận đạt Danh hiệu Doanh nghiệp Xanh.

Điều 2: Mục đích, yêu cầu

- Nhằm tôn vinh, chứng nhận, khuyến khích doanh nghiệp tuân thủ tốt các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh; xanh hóa sản xuất; có nhiều nghiên cứu và sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường; tăng cường trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc bảo vệ môi trường, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và tăng trưởng xanh; hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá, nâng cao tính cạnh tranh, hội nhập kinh tế quốc tế.

- Việc xét chọn phải đảm bảo công khai, minh bạch, không phân biệt đối xử; đảm bảo khách quan, trung thực và chính xác của việc xét chọn; các tiêu chuẩn xét chọn phải được thẩm định trong thời gian quy định.

Điều 3: Đối tượng, nguyên tắc xét chọn

1. Đối tượng tham gia

Các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp vốn đầu tư nước ngoài, có tư cách pháp nhân Việt Nam, tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh có trụ sở chính hoặc có đăng ký chi nhánh hoạt động hợp pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Nguyên tắc xét chọn

- Doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh liên tục từ đủ 12 (mười hai) tháng tính đến thời điểm đăng ký xét chọn (đối với doanh nghiệp mới).

- Doanh nghiệp đăng ký tham gia xét chọn phải chấp hành tốt mọi quy định trong sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật trong vòng 03 năm kể từ thời điểm tham gia xét chọn trở về trước.

- Tự nguyện đăng ký xét chọn, nộp hồ sơ đăng ký tham gia phù hợp với quy định và cam kết thực hiện các biện pháp cần thiết để đảm bảo duy trì các tiêu chuẩn về môi trường trong suốt thời gian Danh hiệu có giá trị.

Chương II

TIÊU CHÍ, HỒ SƠ, THỦ TỤC XÉT CHỌN

Điều 4: Tiêu chí xét chọn

1. Tiêu chí chung

Các doanh nghiệp tham gia xét chọn khi nộp hồ sơ phải đáp ứng các điều kiện tại Điều 3 Quy chế này và đảm bảo các điều kiện sau:

- Doanh nghiệp chấp hành tốt các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường (căn cứ loại hình doanh nghiệp):

- Có đầy đủ hồ sơ pháp lý về môi trường tùy thuộc quy mô và loại hình doanh nghiệp theo quy định hiện hành.
- Không bị xử phạt vi phạm trong lĩnh vực môi trường hoặc đã chấp hành quyết định xử phạt, khắc phục hành vi vi phạm theo quy định;
- Có công trình/biện pháp thu gom, xử lý chất thải theo quy định;
- Chất thải rắn, chất thải nguy hại được thu gom, phân loại, lưu giữ, chuyển giao đến các đơn vị có chức năng xử lý theo quy định;
- Nước thải được thu gom và xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định;
- Quản lý bụi, khí thải theo quy định (nếu có);
- Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật bảo vệ môi trường về thuế, phí, lệ phí (nếu có);
- Thực hiện báo cáo công tác bảo vệ môi trường theo quy định.

- Hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước (thuế, bảo hiểm).

- Hiệu quả kinh tế: doanh thu, lợi nhuận đạt hoặc vượt so với năm trước liền kề; hoặc so với kế hoạch đã đề ra.

2. Tiêu chí cụ thể

2.1. Đối với doanh nghiệp sản xuất

a) Trình độ công nghệ sản xuất:

- Mô tả quy trình công nghệ sản xuất (nếu có).

- Thiết bị, máy móc.
- Nhân sự.
- Áp dụng chuyển đổi số trong sản xuất và quản trị.
- Tổ chức quản lý.
- Mức độ đầu tư cho Nghiên cứu và Phát triển (R&D) và đổi mới công nghệ trong sản xuất.

b) Trình độ công nghệ xử lý chất thải:

- Nguồn gốc, xuất xứ thiết bị, máy móc, dây chuyền công nghệ.
- Có khả năng cơ khí hóa, tự động hóa; mở rộng, nâng công suất.
- Mức độ tiên tiến, ưu việt của công nghệ xử lý chất thải nguy hại.
- Mức độ phù hợp của các tiêu chuẩn, quy chuẩn sản xuất máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.
- Tính đồng bộ trong dây chuyền công nghệ.
- Mức độ tự động hóa trong việc vận hành hoạt động của dây chuyền công nghệ.
- Nhân sự.
- Quản lý, giám sát, báo cáo định kỳ theo quy định.

c) Chuyển đổi xanh và đổi mới công nghệ trong sản xuất: Doanh nghiệp sử dụng năng lượng tái tạo (điện mặt trời, sinh khối, điện gió...); Có hệ thống tuần hoàn năng lượng, tái sử dụng nước hoặc vật liệu; Ứng dụng công nghệ số trong giám sát, quản lý tiêu hao năng lượng, chất thải.

d) Áp dụng có hiệu quả các phương pháp trong quá trình sản xuất phù hợp với tiêu chí ESG (sản xuất sạch hơn và tiết kiệm năng lượng, nguyên vật liệu):

- Phân loại, tái chế, tái sử dụng chất thải phát sinh theo đúng quy định pháp luật.
- Có giải pháp xử lý khí thải, hạn chế phát thải.
- Thay thế nguyên liệu đầu vào, sử dụng nguyên vật liệu sản xuất thân thiện với môi trường.
- Quản lý nhà xưởng tốt.
- Kiểm soát quy trình sản xuất; cải tiến thiết bị, công đoạn sản xuất.
- Sử dụng năng lượng hiệu quả, ứng dụng giải pháp tuần hoàn tái sử dụng, tái chế chất thải, nước thải sinh hoạt.

đ) Được cấp các chứng nhận tiêu chuẩn bảo vệ môi trường, quản lý chất lượng hoặc các tiêu chuẩn khác tương đương còn hiệu lực tính theo năm xét chọn.

e) Sản phẩm:

- Đổi mới sản phẩm, có tính thân thiện với môi trường.
- Có sản phẩm đạt tiêu chuẩn cung ứng hệ thống siêu thị trong nước và xuất khẩu.
- Xây dựng thương hiệu doanh nghiệp, công tác tiếp thị quảng bá thương hiệu.
- Đẩy mạnh công tác tìm thị trường mới, tăng tỷ lệ hàng xuất khẩu.
- Có sản phẩm đạt danh hiệu "Sản phẩm tiêu biểu Thành phố Hồ Chí Minh" trong 3 năm gần nhất

g) Doanh nghiệp thực hiện đầu tư, hỗ trợ các công tác nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường của người lao động; thực hiện các dự án bảo vệ môi trường, tham gia, hỗ trợ các hoạt động bảo vệ môi trường tại địa phương:

- Tại đơn vị: xây dựng môi trường cảnh quan; đảm bảo an toàn và định kỳ tổ chức đào tạo nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho người lao động.
- Tại địa phương: Thực hiện các dự án bảo vệ môi trường, tham gia, hỗ trợ các hoạt động bảo vệ môi trường trong cộng đồng.

2.2. Đối với doanh nghiệp thương mại - dịch vụ, bất động sản

- a) Ưu tiên sử dụng năng lượng tái tạo (điện mặt trời, sinh khối, điện gió...).
- b) Tiết kiệm nguyên vật liệu, năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính.
- c) Chuyển đổi nguyên vật liệu ô nhiễm môi trường thành vật liệu thân thiện môi trường.
- d) Tuần hoàn, tái chế, tái sử dụng vật liệu, chất thải phát sinh.
- đ) Phát triển bền vững:
 - Định hướng xây dựng các đề án bảo vệ môi trường.
 - Có các giải pháp khả thi để thực hiện các đề án bảo vệ môi trường.
- e) Áp dụng chuyển đổi số trong quản trị.
- g) Tổ chức quản lý:
 - Có chiến lược, kế hoạch chuyển đổi sử dụng nguyên vật liệu/ kinh doanh sản phẩm thân thiện môi trường.
 - Xây dựng thương hiệu doanh nghiệp, công tác tiếp thị quảng bá thương hiệu.
 - Đẩy mạnh công tác tìm thị trường mới, tăng phạm vi ảnh hưởng/ tỷ lệ hàng hoá của doanh nghiệp trên thị trường trong nước và quốc tế.
 - Hệ thống quản lý vận hành văn phòng, toà nhà đảm bảo tiết kiệm năng lượng hiệu quả.
 - Có công nghệ kiểm soát quy trình sử dụng năng lượng hiệu quả.

h) Ứng dụng công nghệ mới, thân thiện với môi trường trong xây dựng đối với doanh nghiệp bất động sản (nếu có).

i) Có dịch vụ đạt danh hiệu "Dịch vụ tiêu biểu Thành phố Hồ Chí Minh" trong 3 năm gần nhất.

k) Được cấp các chứng nhận tiêu chuẩn quản lý chất lượng, môi trường, tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng hiệu quả còn hiệu lực tính theo năm xét chọn.

l) Doanh nghiệp có trách nhiệm xã hội đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường tại đơn vị và cộng đồng, nâng cao nhận thức của người lao động; có các dự án bảo vệ môi trường theo ESG:

- Tại đơn vị: xây dựng môi trường cảnh quan; đảm bảo an toàn và định kỳ tổ chức đào tạo nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho người lao động.

- Tại địa phương: Thực hiện các dự án bảo vệ môi trường, tham gia, hỗ trợ các hoạt động bảo vệ môi trường trong cộng đồng.

Điều 5: Hồ sơ đăng ký xét chọn

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư;

2. File logo của doanh nghiệp;

3. Bản đăng ký tham gia và bản đăng ký thành tích xét chọn Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh” (theo mẫu của từng loại hình doanh nghiệp);

4. Giấy xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế, bảo hiểm.

5. Bản sao biên lai đóng phí bảo vệ môi trường (nếu có).

6. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ tại doanh nghiệp có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền, hồ sơ pháp lý về môi trường (giấy phép môi trường, đăng ký môi trường có xác nhận của phường, xã) phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

7. Hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải các loại.

8. Báo cáo tài chính hoặc Báo cáo kiểm toán.

9. Bản sao các tài liệu, chứng nhận thuyết minh các tiêu chí xét chọn theo yêu cầu của Ban Tổ chức (hợp đồng lao động, quyết định bổ nhiệm, ...).

10. Bản sao các chứng nhận tiêu chuẩn bảo vệ môi trường, quản lý chất lượng hoặc các tiêu chuẩn khác tương đương.

11. Bản sao các giấy chứng nhận khen thưởng, giải thưởng liên quan đến công tác bảo vệ môi trường (nếu có).

Tất cả các hồ sơ trên có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp, gửi 01 bộ về Ban Tổ chức - Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố (lầu 5, số 22 Võ Văn Kiệt, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh); và file điện tử về Tổ Thư ký (bao gồm file scan và file word). Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về những thông tin cung cấp trong hồ sơ.

Điều 6: Quy trình xét chọn

- Bước 1: Doanh nghiệp đáp ứng điều kiện xét chọn nộp hồ sơ đăng ký tham gia xét chọn.
- Bước 2: Tổ chức thẩm định hồ sơ theo tiêu chí xét chọn Danh hiệu.
- Bước 3: Trên cơ sở các tiêu chí xét chọn và ý kiến của các chuyên gia trong Hội đồng thẩm định, Hội đồng xét chọn đánh giá các doanh nghiệp đạt từ 70 điểm trở lên trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, công nhận.
- Bước 4: Truyền thông quảng bá các doanh nghiệp được xét chọn trên các phương tiện truyền thông đại chúng để lấy ý kiến người tiêu dùng.
- Bước 5: Ban hành Quyết định công nhận và tổ chức Lễ tôn vinh Danh hiệu.

Chương III

TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH, XÉT CHỌN VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Điều 7: Thời gian tổ chức xét chọn

Việc tổ chức xét chọn Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh” được tổ chức định kỳ 03 năm/lần, bắt đầu từ năm 2025.

Điều 8: Tổ chức thẩm định, xét chọn

1. Hội đồng xét chọn căn cứ kết quả tổng hợp của Tổ thư ký, kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định và các tiêu chí, bảng điểm để xét chọn trên nguyên tắc độc lập, khách quan, công bằng.
2. Doanh nghiệp đạt Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh” phải đạt số điểm từ 70 trở lên theo tiêu chí xét chọn.
3. Thống nhất, thông qua và công khai danh sách các doanh nghiệp được đề cử Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh” trên Báo Sài Gòn giải Phóng, các phương tiện truyền thông, trang tin điện tử của Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố trong vòng 5 ngày kể từ ngày thông báo và giải quyết các ý kiến phản ánh (nếu có).
4. Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố là cơ quan thường trực xét chọn Danh hiệu Doanh nghiệp Xanh ký quyết định thành lập và phân công nhân sự Hội đồng thẩm định, Hội đồng xét chọn và Tổ Thư ký; thực hiện thủ tục, hồ sơ; giải quyết các khiếu nại, phản ánh; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định công nhận Danh hiệu (thông qua Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ)); in giấy chứng nhận Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố

Hồ Chí Minh” và phối hợp Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân Thành phố ký, ban hành giấy chứng nhận.

5. Sở Nội vụ: tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thẩm định hồ sơ đề nghị ban hành Quyết định công nhận và trình ký giấy công nhận Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh”

Điều 9: Hội đồng thẩm định

1. Thành phần Hội đồng thẩm định

- Chủ tịch Hội đồng: Đại diện Lãnh đạo Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố.
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Đại diện Lãnh đạo Báo Sài Gòn Giải Phóng.
- Thành viên Hội đồng: là đại diện một số tổ chức, đơn vị liên quan và các chuyên gia trong lĩnh vực môi trường.
- Thư ký Hội đồng.

Hội đồng thẩm định do Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố xem xét và ký ban hành Quyết định thành lập.

2. Nhiệm vụ Hội đồng thẩm định

- Xem xét và thẩm định các hồ sơ đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường theo quy định.
- Đề xuất danh sách doanh nghiệp đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường để Hội đồng xét chọn xem xét.

Điều 10: Hội đồng xét chọn

1. Thành phần Hội đồng xét chọn

- Chủ tịch Hội đồng: Đại diện Lãnh đạo Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố.
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Đại diện Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố
- Thành viên Hội đồng: Đại diện Lãnh đạo Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng và Phòng Lao động, Tiền lương, Bảo hiểm xã hội); Đại diện Lãnh đạo Sở Công thương; Đại diện Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ; Đại diện Lãnh đạo Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện Lãnh đạo Thuế Thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện lãnh đạo Hội Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện Lãnh đạo Báo Sài Gòn Giải Phóng.
- Thư ký Hội đồng.

Việc xem xét, đề cử các thành viên tham gia Hội đồng xét chọn do Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố thực hiện và ký ban hành Quyết định thành lập.

2. Nhiệm vụ Hội đồng xét chọn

- Đánh giá, quyết định điểm số từ kết quả hồ sơ đã được Hội đồng thẩm định thông qua.
- Trong trường hợp cần thiết, tổ chức các đợt khảo sát, đánh giá, kiểm chứng các thông tin trong hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu hoặc gửi hồ sơ lấy ý kiến của các bên liên quan.

Điều 11: Tổ Thư ký

1. Thành phần Tổ Thư ký

Tổ Thư ký bao gồm các thành viên: đại diện Văn phòng Hiệp hội; đại diện Báo Sài Gòn Giải Phóng và các đơn vị liên quan (nếu có).

Tổ Thư ký do Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố ban hành Quyết định thành lập trên cơ sở đề cử nhân sự của các cơ quan liên quan theo Quy chế.

2. Nhiệm vụ Tổ Thư ký

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch xét chọn;
- Xây dựng, điều chỉnh thang điểm xét chọn (khi có yêu cầu).
- Thẩm tra hồ sơ đăng ký từ doanh nghiệp;
- Cập nhật dữ liệu doanh nghiệp; xử lý, tổng hợp kết quả xét chọn;
- Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị hồ sơ và tài liệu làm việc cho Hội đồng xét chọn và Hội đồng thẩm định.

Điều 12: Công nhận kết quả và trao Giấy chứng nhận

1. Doanh nghiệp được trao Giấy chứng nhận phải đáp ứng các quy định tại Điều 3 và Điều 4 Quy chế này; được Hội đồng thẩm định xem xét, thẩm định, Hội đồng xét chọn chấm điểm và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định công nhận.

2. Số lượng doanh nghiệp được trao Giấy chứng nhận mỗi kỳ xét chọn không quá 300 doanh nghiệp.

3. Giấy chứng nhận Doanh nghiệp Xanh có giá trị 03 năm tính từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ký Quyết định công nhận.

Điều 13: Tổ chức trao giải

1. Ủy ban nhân dân Thành phố trao Giấy chứng nhận cho các doanh nghiệp được công nhận.

2. Lễ trao Giấy chứng nhận được tổ chức theo kỳ xét chọn, do Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố đề xuất.

3. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, hội doanh nghiệp tuyên truyền, thông tin, vận động các doanh nghiệp tham gia, phối hợp thực hiện các hoạt động

tuyên truyền về công tác bình chọn, tổ chức tôn vinh và quảng bá cho các doanh nghiệp được trao Giấy chứng nhận.

Chương IV

QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐƯỢC CÔNG NHẬN

Điều 14: Quyền lợi

1. Được tổ chức tôn vinh trang trọng, lễ tôn vinh sẽ được truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

2. Được phép thông báo, tuyên truyền, quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, ấn phẩm của doanh nghiệp hoặc các hình thức giới thiệu khác; sử dụng biểu trưng (logo) của Danh hiệu trên các bao bì, nhãn hiệu của sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp.

3. Được ưu tiên giới thiệu tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, phát triển chuỗi cung ứng xanh.

4. Thông tin về các doanh nghiệp đạt Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh” sẽ được công bố trên Báo Sài Gòn Giải Phóng, trang tin điện tử Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh và các đối tác truyền thông liên kết, các phương tiện truyền thông đại chúng khác.

Điều 15: Trách nhiệm

Trong thời gian doanh nghiệp được công nhận và đã được cấp Giấy chứng nhận, doanh nghiệp phải có trách nhiệm:

1. Đảm bảo trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc bảo vệ môi trường, hướng đến mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững theo các nội dung cam kết tại hồ sơ đăng ký tham gia xét chọn.

2. Chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với thông tin đã đăng ký và cung cấp cho Ban Tổ chức; phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố giải quyết các khiếu nại liên quan đến kết quả xét chọn Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh” của doanh nghiệp (nếu có).

Chương V

GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN, BẢO MẬT

Điều 16: Giải quyết khiếu nại

Thời hiệu xử lý khiếu nại với doanh nghiệp tham gia xét chọn là 10 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền công bố danh sách doanh nghiệp được xét chọn Danh hiệu Doanh nghiệp Xanh.

Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố có trách nhiệm thụ lý giải quyết khiếu nại liên quan đến kết quả xét chọn trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại.

Điều 17. Trách nhiệm giám sát và đề xuất thu hồi

Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm:

- Theo dõi tình hình thực hiện các cam kết và tiêu chí của doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận;
- Tổng hợp các thông tin phản ánh từ các cơ quan quản lý, báo chí, người dân hoặc doanh nghiệp khác;
- Chủ trì tổ chức đánh giá lại khi cần thiết, và đề xuất Hội đồng xét chọn/Ủy ban nhân dân Thành phố ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận trong các trường hợp vi phạm;
- Cập nhật thông tin thu hồi trên các kênh truyền thông chính thức và báo cáo kết quả về các Sở ngành liên quan.

Điều 18: Thu hồi Giấy chứng nhận

1. Trong trường hợp doanh nghiệp được công nhận bị phát hiện có một trong các dấu hiệu sau tùy theo mức độ mà Ủy ban nhân dân Thành phố có thể xử lý hoặc thu hồi lại Giấy chứng nhận:

- Không thực hiện các biện pháp khắc phục khi có thông báo cảnh báo về việc vi phạm các quy định pháp luật.
- Có văn bản đề nghị không tiếp tục duy trì theo tiêu chí công nhận Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh”.
- Doanh nghiệp khai báo không trung thực trong quá trình lập hồ sơ tham gia xét chọn Danh hiệu.
- Các doanh nghiệp kể từ thời điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia xét chọn Danh hiệu và được Danh hiệu vi phạm các quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến hình ảnh và uy tín của Danh hiệu.

2. Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận phải nộp về Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Giấy chứng nhận và biểu trưng ngay sau khi nhận quyết định thu hồi có hiệu lực.

Khi giấy chứng nhận không còn hiệu lực hay bị thu hồi, doanh nghiệp phải ngừng sử dụng giấy chứng nhận và logo của Danh hiệu cho mục đích quảng cáo và các công việc có liên quan khác dưới mọi hình thức.

Điều 19: Bảo mật

Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố và các đơn vị liên quan có trách nhiệm bảo mật các thông tin về tổ chức và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp tham gia xét chọn.

Chương VI

KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20: Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí tổ chức thẩm định, xét chọn và tôn vinh doanh nghiệp đạt Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh” theo Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước và nguồn xã hội hóa; được sử dụng để chi các nội dung sau:

a) Xây dựng, triển khai Kế hoạch tổ chức xét chọn Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh”;

b) Chi bồi dưỡng Hội đồng xét chọn, Hội đồng thẩm định, Tổ Thư ký;

c) Tổ chức họp báo, họp các hội đồng đề thẩm định, xét chọn Danh hiệu Doanh nghiệp Xanh;

d) Tổ chức Lễ tôn vinh và trao Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh”;

đ) Giấy chứng nhận, biểu trưng cho các doanh nghiệp đạt Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh”;

e) Các hoạt động khác.

2. Mức chi cụ thể được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 21: Điều khoản thi hành

Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tổ chức xét chọn, triển khai thực hiện tốt Quy chế này.

Quy chế này gồm 6 chương, 21 điều, là căn cứ, cơ sở để xây dựng thang bảng điểm chi tiết xét chọn Danh hiệu “Doanh nghiệp Xanh Thành phố Hồ Chí Minh”.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về cơ quan thường trực (Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố) để tổng hợp, báo cáo, tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết./.